TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HS - ST
Ngày 05 / 7 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và ông Lương Công Tuyển

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST, ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/HSST- QĐ ngày 19/6/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân T** - Tên gọi khác: không

Sinh ngày 09/5/1986, tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 71, khu 6A, phường P, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân C, sinh năm 1958 và bà Trần Thị M, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố D - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Các anh Nguyễn Thanh B, Vũ Tiến T - vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 28/02/2018, tại khu vực thuộc tổ 69, khu 6A, phường P, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, Đồn Công an khu công nghiệp M, thành phố D bắt quả tang Lê Xuân T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Samsung; 01

(một) điện thoại di động Nokia; số tiền 1.100.000 đồng; 01 (một) xe đạp khung xe có chữ Texlogi.

Tại bản kết luận giám định số 229/GĐMT ngày 02/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu của Lê Xuân T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,329 gam. Hoàn lại 0,26 gam. Trong mẫu nước tiểu thu của Lê Xuân T có ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Xuân T khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy đá từ đầu năm 2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 28/02/2018 bị cáo đi xe đạp từ nhà đến cầu 5, phường S, thành phố D, gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi đang đứng ở cầu hỏi và mua của anh ta một túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm túi ma túy đạp xe về nhà, khi đi đến đoạn đường bê tông ven bờ suối gần nhà văn hóa khu 6A, phường P thì bị Công an kiểm tra bắt giữ do hoảng sợ nên bị cáo thả túi ma túy đá xuống đất. Cơ quan Công an yêu cầu bị cáo nhặt lên, bị cáo đã nhặt túi ma túy đó lên và giao nộp cho Công an. Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Toà án xét xử ngày hôm nay là đúng người đúng tội.

Những người làm chứng tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra:

Anh Nguyễn Thanh B, anh Vũ Tiến T có lời khai thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 28/02/2018 tại tổ 69 khu 6A, phường P các anh thấy 01 thanh niên mặc áo khoác màu đỏ, đi xe đạp ngược chiều với các anh, khi đến đối diện nhà văn hóa khu 6A, phường P thì nam thanh niên đó bị Công an bắt giữ, trong lúc bị bắt giữ người thanh niên này đã thả một túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Công an yêu cầu thanh niên đó nhặt túi nilon đó lên người thanh niên này đã cúi xuống nhặt và nộp lại cho Công an, thanh niên này khai nhận đó là túi ma túy đá và tên là Lê Xuân T . Ngoài việc Công an thu giữ của T 01 túi ma túy còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động Samsung; 01 (một) điện thoại di động Nokia; số tiền 1.100.000 đồng; 01 (một) xe đạp khung xe có chữ Texlogi.

Tại bản cáo trạng số: 84/CT-VKS-CP, ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D truy tố Lê Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Xuân T từ 12 tháng tù đến15 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/02/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Sơ đồ địa điểm bị cáo mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại cầu 5 phường S và vị trí bị cáo thả ma túy cũng như bị bắt thu giữ vật chứng; Kết luận giám định số 229/GĐMT ngày 02/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Quảng Ninh; Biên bản kiểm tra điện thoại. Với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 28/02/2018, tại khu vực thuộc tổ 69, khu 6A, phường P, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, Lê Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,329 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nên chưa có cơ sở làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[3] Xét nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu nên không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo

cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về Vật chứng: Đối với số ma túy Methamphetamine, sau giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì niêm phong số 229/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; chiếc xe đạp bị cáo đã dùng đi mua ma túy về sử dụng. Đây là phương tiện đi lại của bị cáo dùng để phục vụ cho nhu cầu cá nhân, không mang tính lợi nhuận tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen-xám không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo do lao động mà có, nên trả lại cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/02/2018.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy Methamphetamine trong 01 phong bì niêm phong số 229/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại bị cáo Lê Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen-xám; 01 xe đạp và số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng).Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 125/BB-THA, ngày 21/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố D;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS; CA TP D;
- Chi cục THADSTP D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thủy -Lương Công Tuyển **Đào Thị Kim Dung**

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS; CA TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Thị Thanh Thủy-Lương Công Tuyển	**Đào Thị Kim Dung**